

THÔNG BÁO NỘI BỘ
BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 4 NĂM 2021

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA HỘI NGHỊ LẦN THỨ 2, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Từ ngày 08 - 09/3/2021, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ hai để thảo luận và quyết định về một số nội dung quan trọng sau:

(1) Về Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII

Căn cứ vào Nghị quyết, các văn kiện Đại hội XIII của Đảng, xem xét ý kiến đề xuất của các ban, bộ, ngành, địa phương và của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị đã chỉ đạo chuẩn bị dự thảo Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII. Trên tinh thần đó, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đã dành thời gian xem xét, nghiên cứu, thảo luận, lựa chọn và thống nhất cao để đưa vào Chương trình những vấn đề lớn, quan trọng và cần thiết nhất, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ và đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, phát triển văn hoá, bảo đảm quốc phòng, an ninh... nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII với các mục tiêu tổng quát và 6 nhiệm vụ trọng tâm.

(2) Về việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước

Ban Chấp hành Trung ương đã dân chủ thảo luận, xem xét kỹ lưỡng và thống nhất cao về việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội; đồng thời, cho ý kiến về việc giới thiệu nhân sự đảm nhiệm một số chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước để Quốc hội xem xét bầu hoặc phê chuẩn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Ban Chấp hành Trung ương kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy kết quả quan trọng đã đạt được của năm

2020 và cả nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng; nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; phòng, chống đại dịch Covid-19; đồng thời, khẩn trương chuẩn bị để tiến hành thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức tốt việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Công tác tuyên truyền về kết quả Hội nghị lần thứ 2, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, cần tập trung vào một số nội dung sau:

Thứ nhất, từ phát biểu khai mạc và bế mạc Hội nghị của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng để tuyên truyền nhấn mạnh về hai nội dung quan trọng mà Hội nghị Trung ương 2 đã thông qua.

Thứ hai, tuyên truyền khẳng định, việc xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII có ý nghĩa quan trọng trong việc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Thứ ba, tuyên truyền khẳng định, công tác nhân sự, trong đó có việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo cấp cao của các cơ quan nhà nước để Quốc hội khóa XIV xem xét bầu hoặc phê chuẩn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật là bước chuẩn bị quan trọng để tiến hành thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

II. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN, CỐT LÕI CỦA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 25/01/2021 đến ngày 01/02/2021, tại Thủ đô Hà Nội, đã thông qua các văn kiện, với những nội dung cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và tiến trình đổi mới

(1) Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, nắm bắt thuận lợi, thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, nhất là tác động nặng nề của cuộc khủng hoảng, suy thoái kinh tế toàn cầu do đại dịch Covid-19; toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã đoàn kết, chung sức, đồng lòng nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật.

(2) Mười năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020 đã tạo những tiến bộ quan trọng cả về nhận thức lý luận và tổ chức thực hiện, khẳng định những giá

trị to lớn của Cương lĩnh, tiếp tục khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo.

(3) Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991) đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên; đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

2. Xác định tầm nhìn và định hướng phát triển

(1) Đại hội xác định năm quan điểm chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh:

Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng. Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

(2) Đại hội thông qua mục tiêu tổng quát là phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

(3) Đại hội thông qua mục tiêu cụ thể: Đến năm 2025, là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

(4) Đại hội xác định định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 trên 12 nhóm vấn đề và 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, trong đó: (1) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. (2) Tập trung kiểm soát đại dịch Covid-19, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững. (3) Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống

nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. (4) Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam. (5) Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh. (6) Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai khắc nghiệt.

(5) Đại hội xác định ba đột phá chiến lược: (1) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. (2) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt. (3) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

Đề Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng được triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung:

Thứ nhất, thông tin, tuyên truyền các nội dung cơ bản trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong đó nhấn mạnh các nội dung: mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Thứ hai, bám sát các nội dung, yêu cầu trong Chỉ thị số 01-CT/TW của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các cấp ủy đảng căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị và tình hình dịch bệnh Covid-19 để tổ chức việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, đạt hiệu quả cao nhất.

Thứ ba, chú trọng thông tin đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch về các nội dung của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và định hướng dư luận xã hội theo phương châm "lấy xây làm chính", "lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực"; phản ánh kịp thời, đầy đủ, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết tới các tầng lớp nhân dân trong nước và đồng bào ta ở nước ngoài để góp phần củng

cổ niềm tin, tạo sự đồng thuận trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

III. MỘT SỐ ĐIỂM NHẤN TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Nghị quyết số 118/2020/QH14 về thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia.

So với nhiệm kỳ 2016 - 2021, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 có một số điểm mới, căn bản sau:

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, Hội đồng bầu cử quốc gia chỉ đạo việc tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử phải bảo đảm thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng các chỉ thị của Thủ tướng chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của địa phương. Một số công việc phục vụ bầu cử có thể được thực hiện thông qua hình thức trực tuyến.

Về thực hiện quy trình hướng dẫn hiệp thương, giới thiệu người ứng cử và công tác vận động bầu cử: Quy định danh sách giới thiệu người ứng cử trình ra Hội nghị hiệp thương lần thứ hai phải đảm bảo số dư cần thiết; quy định danh sách giới thiệu người ứng cử trình ra Hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải đảm bảo có số dư lớn hơn số dư quy định; không quy định việc xác định nơi lấy ý kiến nơi cư trú của người ứng cử đang ở nhà công vụ, nhà khách, người ứng cử là sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang; trường hợp không xác định được nơi thường trú hoặc nơi tạm trú thì có thể tổ chức hội nghị cử tri tại ấp, xóm nơi người ứng cử đang sinh sống.

Việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét của cử tri cần thực hiện theo quy định sau: Trường hợp được dự kiến ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND không đạt sự tín nhiệm trên 50% số cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi công tác thì ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức việc giới thiệu người khác. Những trường hợp giới thiệu người ứng cử không đạt sự tín nhiệm của trên 50% số cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi cư trú thì không đưa vào danh sách giới thiệu tại hội nghị hiệp thương lần thứ 3, trừ trường hợp đặc biệt cần báo cáo rõ tại hội nghị hiệp thương xem xét. Việc tổ chức tiếp xúc cử tri đề người ứng cử vận động bầu cử, đối với người ứng cử ĐBQH cần ít nhất là 10 cuộc, đối với người ứng cử đại biểu HĐND

cấp tỉnh ít nhất là 5 cuộc, đối với người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã ít nhất là 3 cuộc.

Về tuổi tham gia ứng cử ĐBQH khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với cán bộ, công chức, viên chức lần đầu phải đủ tuổi tham gia 2 khóa Quốc hội, HĐND các cấp trở lên hoặc ít nhất trọn một khóa tính đến tháng 5/2021, tức là những người nam sinh từ tháng 02/1966 và nữ sinh từ tháng 01/1971 trở lại đây. Còn đối với ĐBQH chuyên trách tái cử (trừ các Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội), đại biểu HĐND chuyên trách tái cử phải còn đủ tuổi công tác ít nhất là 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tính đến tháng 5/2021, tức là nam sinh từ tháng 8/1963, nữ sinh từ tháng 7/1968 trở lại đây. Riêng những người ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND là cán bộ quân đội, công an thực hiện theo độ tuổi quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân. ĐBQH chuyên trách ở địa phương khi đến tuổi nghỉ hưu thì thôi giữ các chức vụ và tiếp tục làm nhiệm vụ ĐBQH đến hết nhiệm kỳ. Quy định mới Trưởng đoàn ĐBQH khóa XV, Hướng dẫn 36 bổ sung, sửa đổi 2 điểm là cán bộ Trung ương là ĐBQH tỉnh đó có thể được giới thiệu đảm nhiệm chức danh Trưởng đoàn ĐBQH địa phương đó, vì lãnh đạo tỉnh đó không được giữ quá 2 chức danh lãnh đạo, các Ủy viên Trung ương Đảng được phân công làm Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố thì không giữ quá 3 chức danh lãnh đạo.

Để chuẩn bị tốt cho công tác bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tuyên truyền, nêu bật mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; phân tích, làm rõ bối cảnh diễn ra sự kiện chính trị quan trọng này: Đất nước ta sau 35 năm đổi mới đã vượt qua những khó khăn, thách thức, đạt được nhiều thành tựu trên mọi lĩnh vực đời sống. Từ đó, nâng cao nhận thức của cử tri trong việc phát huy quyền và nghĩa vụ công dân khi thực hiện việc bầu cử.

Thứ hai, tuyên truyền sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp đối với công tác bầu cử; nhấn mạnh chủ trương, quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về cuộc bầu cử được nêu trong các chỉ thị của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan chức năng các cấp; vai trò, tinh thần trách nhiệm của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị cũng như cử tri cả nước, góp phần vào sự thành công của cuộc bầu cử.

Thứ ba, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bầu cử, trong đó tập trung tuyên truyền vị trí, vai trò của Quốc hội, HĐND các cấp; nguyên tắc bầu cử, tiêu chuẩn đại biểu, quyền bầu cử và ứng cử của công dân; số lượng, cơ cấu đại biểu (độ tuổi, vùng miền, thành phần...); việc thẩm định hồ sơ, danh sách, lý lịch của người được giới thiệu ứng cử và tự ứng cử; quyền lợi và trách nhiệm của cử tri... Chú trọng tuyên truyền nhấn mạnh những điểm mới của cuộc bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thứ tư, tuyên truyền biểu dương những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử, nhất là bầu cử ở nơi biên giới, hải đảo, các vùng còn nhiều khó khăn, các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo; đẩy mạnh việc đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, phá hoại cuộc bầu cử, lợi dụng bầu cử để kích động, gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng và Nhà nước.

IV. TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 VÀ NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Bước vào năm 2021, trong điều kiện diễn biến của dịch Covid-19 hết sức phức tạp, thực hiện nhiệm vụ kép vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa đảm bảo phát triển kinh tế, toàn ngành nông nghiệp đã tích cực triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2021, kết quả đạt được như sau¹:

Tính đến ngày 24/02/2021, cả nước gieo cấy đạt gần 2.817,4 nghìn ha lúa Đông Xuân, bằng 98% so với cùng kỳ; đã thu hoạch được 362 nghìn ha, ước sản lượng thu hoạch đạt 2.645,8 nghìn tấn. Ngành nông nghiệp và các địa phương từng bước chủ động kiểm soát tốt các loại dịch bệnh, giảm thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi, bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, không gây biến động về giá. Sản lượng thủy sản ước đạt 1.141,4 nghìn tấn, tăng 1,5% so với cùng kỳ.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng nông, lâm, thủy sản ước đạt gần 11 tỷ USD, trong đó xuất khẩu ước đạt 6,17 tỷ USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2020; nhập khẩu ước khoảng 4,8 tỷ USD, tăng 13,6%; xuất siêu khoảng 1,37 triệu USD, tăng 28,4% so với cùng kỳ năm 2020.

Cả nước có 5.162/8.267 xã (62,44%) đạt chuẩn nông thôn mới, 268 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 24 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, bình quân cả nước đạt 16,68 tiêu chí/xã; có

¹Nguồn Báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

178/664 đơn vị cấp huyện thuộc 51 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới; có 12 tỉnh đã có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Mặc dù đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, ngành nông nghiệp nước ta vẫn có nhiều cơ hội nhờ nhu cầu tiêu thụ nông sản của thế giới vẫn tăng và Việt Nam có nền sản xuất tương đối ổn định. Tuy nhiên, ngành nông nghiệp cũng đối diện với không ít thách thức, đó là: Các thị trường xuất khẩu chính tiếp tục bị ảnh hưởng trực tiếp khi đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn ra ở nhiều quốc gia; nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm... dẫn đến tiêu thụ nông sản, sản xuất nông nghiệp tiếp tục gặp nhiều khó khăn, phục hồi chậm, ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, đời sống người dân nông thôn...

Trước tình hình trên, tại phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 02/2021, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm 2021, chú trọng thúc đẩy 3 không gian kinh tế: Kinh tế trong nước với thị trường gần 100 triệu dân, kinh tế quốc tế với hội nhập được đẩy mạnh và kinh tế số. Thủ tướng nhấn mạnh yêu cầu đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, bảo đảm an ninh lương thực trong mọi tình huống.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm hàng tồn kho nông sản tại các địa phương bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các địa phương thực hiện tốt một số giải pháp, như: Chỉ đạo việc ưu tiên lưu thông hàng hóa để phục vụ sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn; tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát đối hành vi ép giá bán nông sản để trực lợi; điều chỉnh hoạt động sản xuất phù hợp, đồng thời, rà soát, chuyển đổi cơ cấu chủng loại, giống cây trồng theo hướng khai thác, phát huy tốt lợi thế điều kiện tự nhiên của địa phương và xuất khẩu; bảo đảm nguyên liệu đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh sau khi đại dịch được kiểm soát; triển khai mạnh mẽ chính sách hỗ trợ giảm chi phí sản xuất cho các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19; tăng cường hỗ trợ kết nối các đơn vị sản xuất với các doanh nghiệp thu mua, phân phối nông sản lớn trong và ngoài nước; chủ động tìm kiếm, chuyên hướng xuất khẩu sang thị trường mới; tích cực khai thác cơ hội của các hiệp định thương mại tự do (FTA); điều tiết giảm lượng hàng nhập khẩu, sử dụng hàng sản xuất trong nước, đặc biệt là những mặt hàng nông sản nhằm thúc đẩy tiêu thụ nội địa...

Để góp phần cùng ngành nông nghiệp tiếp tục tạo ra những bứt phá, bảo đảm an ninh lương thực trong mọi tình huống, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền những thành tựu quan trọng của nông nghiệp Việt Nam đạt được trong năm 2020 đặt trong điều kiện, hoàn cảnh của một năm đầy khó khăn. Từ đó, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của kinh tế nông nghiệp trong cơ cấu nền kinh tế Việt Nam.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền các giải pháp của ngành nông nghiệp trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp; chú trọng việc tạo điều kiện thuận lợi cho sản phẩm nông nghiệp đảm bảo chất lượng, an toàn của các địa phương thực hiện giãn cách xã hội được lưu thông, tiêu thụ bình thường.

Ba là, tuyên truyền việc nâng cao năng suất và chất lượng nông sản, nâng cao giá trị sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng chuyển giao khoa học - công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm; đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm qua các kênh phân phối mới, hệ thống bán hàng hiện đại (online); hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, người lao động bị mất việc, thiếu việc làm, giảm sâu thu nhập do đại dịch Covid-19.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHIÊM TÚC, HIỆU QUẢ CHỦ TRƯỞNG CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC MUA VÀ SỬ DỤNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, ngày 26/02/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19, trong đó quy định rõ đối tượng, địa bàn được ưu tiên tiêm miễn phí; thời gian tiêm chủng; nguồn kinh phí thực hiện; trách nhiệm của các bộ, ngành, chính quyền địa phương...

Triển khai Nghị quyết 21/NQ-CP, ngày 05/3/2021, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 1467/QĐ-BYT phê duyệt Kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 giai đoạn 2021- 2022. Theo đó, Việt Nam bắt đầu triển khai đợt tiêm vắc xin đầu tiên từ ngày 8/3/2021 tại 13 tỉnh/thành phố đang là điểm nóng về phòng chống dịch (Hải Dương, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Gia Lai, Quảng Ninh, Điện Biên, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hòa Bình, Hưng Yên, Bắc Giang, Hà Giang, Bình Dương) và 21 bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19.

Vắc xin phòng Covid-19 sử dụng trong đợt tiêm đầu tiên này là vắc xin của

AstraZeneca, một trong ba vắc xin đã được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) thông qua chấp thuận sử dụng trong trường hợp khẩn cấp và được sử dụng tại hơn 50 quốc gia và vùng lãnh thổ. Số lượng 117.600 liều vắc xin Covid-19 của AstraZeneca được Bộ Y tế phối hợp với VNVC (đơn vị cung ứng, tiếp nhận lô vắc xin này) khẩn trương cung ứng đến các địa phương ngay sau khi vắc xin được kiểm định tính an toàn. Bộ Y tế đã tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát cùng với các địa phương về thực hiện nguyên tắc “4 tại chỗ”, đảm bảo sẵn sàng các phương tiện phòng, chống sốc và xử trí kịp thời, yêu cầu các địa phương thực hiện nghiêm túc việc tiêm chủng cho các đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết 21/NQ-CP của Chính phủ, đảm bảo công bằng trong tiếp cận vắc xin. Bên cạnh đó, các tuyến thực hiện giám sát hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật và rút kinh nghiệm cụ thể, từ đó chia sẻ cho các cán bộ y tế tại các tuyến để triển khai tiêm chủng an toàn, đạt tỷ lệ cao.

Theo báo cáo của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương cho biết tính đến 17h ngày 14/3/2021 Việt Nam đã tiêm phòng vắc xin Covid-19 của AstraZeneca cho 11.605 người là cán bộ, nhân viên y tế đang trực tiếp điều trị bệnh nhân Covid-19, các nhân viên thực hiện việc các nhiệm vụ như lấy mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm, truy vết, thành viên các tổ Covid-19 cộng đồng tại 12 tỉnh, thành phố: Hải Dương (7.276 người), Hà Nội (163 người), Hưng Yên (1.008), Thành phố Hồ Chí Minh (774 người), Gia Lai (200 người), Long An (193 người), Bắc Ninh (312 người), Bắc Giang (1.230 người), Hải Phòng (205 người), Đà Nẵng (117 người), Hòa Bình (32 người), Khánh Hòa (95 người). Trong quá trình triển khai, người đến tiêm chủng đều được khám sàng lọc trước tiêm chủng và yêu cầu khai báo về tình trạng sức khỏe, bệnh nền và các mũi tiêm chủng trong thời gian gần đây để cán bộ y tế đưa ra chỉ định phù hợp. Đồng thời, người đến tiêm chủng được tư vấn đầy đủ về tác dụng và những sự cố bất lợi có thể xảy ra, những dấu hiệu bất thường về sức khỏe cần thông báo cho cán bộ y tế. Tất cả các dấu hiệu bất thường về sức khỏe sau tiêm đều được theo dõi và báo cáo.

Để nhanh chóng triển khai công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19, các đơn vị trong và ngoài ngành Y tế với sự trợ giúp của các tổ chức quốc tế như Tổ chức Y tế Thế giới, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp quốc, và các đơn vị trong nước như hệ thống tiêm chủng VNVC đã đàm phán, mua, tiếp nhận, bảo quản, cung ứng vắc xin; hướng dẫn sử dụng vắc xin và thực hiện các quy trình tiêm chủng an toàn. Song song với việc đàm phán mua các loại vắc xin Covid-19, Bộ Y tế đã chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh việc nghiên cứu, thử nghiệm, tiến tới sản xuất vắc xin của Việt Nam phục vụ công tác tiêm chủng. Bên cạnh đó, Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel đã phối hợp chặt chẽ

với Bộ Y tế kịp thời ra mắt ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử để giúp ngành Y tế và người dân quản lý tốt và hiệu quả công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19. Tại phiên họp của Thường trực Ban Chỉ đạo ngày 12/3/2021, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam khẳng định sẽ huy động tất cả các kênh để tăng cường đàm phán về vắc xin, huy động nguồn ngân sách trung ương, địa phương và các nguồn tài trợ². Khi đủ vắc xin phòng Covid-19, vẫn cần tuân thủ nguyên tắc công bằng trong tiếp cận vắc xin và sự điều phối triển khai thống nhất của Bộ Y tế, đồng thời đảm bảo an toàn ở mức cao nhất cho người tiêm vắc xin Covid-19.

Để cán bộ, đảng viên, nhân dân nhận thức đúng, đồng thuận cao với chủ trương của Bộ Chính trị và Chính phủ trong việc mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tuyên truyền nhấn mạnh, việc tiêm phòng vắc xin ngừa Covid-19 là một trong những biện pháp quan trọng, hiệu quả, chủ động nhằm ngăn ngừa và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19; từ đó nâng cao ý thức của người dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 21/NQ-CP, ngày 26/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

Hai là, tuyên truyền khẳng định sự công bằng trong tiếp cận, phân phối vắc xin của Chính phủ, Bộ Y tế và công tác đảm bảo cho người tiêm vắc xin Covid-19; Bộ Y tế và các cơ quan liên quan tiếp tục theo dõi, nghiên cứu tình hình sử dụng vắc xin trên thế giới để đảm bảo an toàn ở mức cao nhất cho người tiêm. Đồng thời, đấu tranh phản bác các thông tin lệch lạc, sai trái của các thế lực thù địch, phản động về công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 ở Việt Nam.

Ba là, tuyên truyền khẳng định, dù tiêm vắc xin Covid-19 nhưng người dân vẫn cần áp dụng tốt các biện pháp phòng dịch, cụ thể là áp dụng khẩu hiệu 5K theo khuyến cáo của ngành Y tế, không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. DIỄN ĐÀN HỢP TÁC Á - ÂU VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM) được thành lập theo sáng kiến của

² Theo kế hoạch, trong tháng 3 - 4/2021, Việt Nam sẽ có 5,657 triệu liều vắc xin Covid-19, cụ thể Việt Nam sẽ nhận được 4.177.000 liều vắc xin phòng Covid-19 do COVAX Facility hỗ trợ thông qua Quỹ Nhi đồng Liên Hợp quốc (UNICEF) cung ứng và 1,48 triệu liều vắc xin phòng Covid-19 của AstraZeneca do Bộ Y tế mua thông qua VNVC.

Singapore, Pháp và sự ủng hộ tích cực của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào ngày 01/3/1996, tại Bangkok, Thái Lan. Đây là diễn đàn đối thoại không chính thức giữa các Nguyên thủ và Người đứng đầu Chính phủ của các nước thành viên ASEM, Lãnh đạo của Liên minh châu Âu (EU) và Ban Thư ký ASEAN.

Sau 25 năm hình thành và phát triển, ASEM đã trở thành cơ chế đối thoại, hợp tác có quy mô lớn nhất giữa hai châu lục, góp phần thúc đẩy xu thế hợp tác, liên kết đa tầng nấc vì hòa bình và phát triển. Đến nay, số lượng thành viên ASEM đã tăng gấp đôi so với ban đầu, từ 26 lên 53 (gồm 21 quốc gia châu Á, 30 quốc gia châu Âu, Ban Thư ký ASEAN và Ủy ban châu Âu). Qua 5 lần mở rộng, ASEM hiện nay chiếm khoảng 60% dân số thế giới, đóng góp 55% thương mại, 65% GDP và 75% du lịch toàn cầu. ASEM có 4 Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, 12 nước trong nhóm G20, 4 nước BRICS.

Mục tiêu bao trùm của ASEM là tạo dựng "mối quan hệ đối tác mới toàn diện giữa Á - Âu vì sự tăng trưởng mạnh mẽ hơn" và "tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai châu lục và thiết lập đối thoại chặt chẽ giữa các đối tác bình đẳng". Các hoạt động đối thoại và hợp tác ASEM tiến hành đồng đều trên 3 trụ cột chính: đối thoại chính trị - an ninh, hợp tác kinh tế - tài chính, hợp tác xã hội - văn hóa và các lĩnh vực khác.

Ngoài cơ chế hợp cấp cao hai năm một lần, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao (FMM) và Cuộc họp các Quan chức cao cấp ngoại giao (SOM) là kênh điều phối chung toàn bộ các hoạt động của ASEM. Đến nay ASEM đã trải qua 14 kỳ Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao, cùng 10 kênh Hội nghị Bộ trưởng (Tài chính, Lao động việc làm, Văn hóa, Giáo dục, Kinh tế, Môi trường, An ninh Năng lượng, Giao thông vận tải, Doanh nghiệp vừa và nhỏ, Công nghệ thông tin và truyền thông) có vai trò điều phối hoạt động trong lĩnh vực chuyên ngành. ASEM không có Ban Thư ký thường trực, nên hoạt động được triển khai thông qua cơ chế 4 điều phối viên (gồm đại diện của Nhóm ASEAN, Nhóm Đông Bắc Á - Nam Á - Nam Thái Bình Dương, Cơ quan đối ngoại châu Âu EEAS và nước Chủ tịch đương nhiệm của EU).

Bối cảnh hiện nay khi cục diện khu vực và thế giới có những chuyển biến nhanh chóng và sâu sắc trong kỷ nguyên số và toàn cầu hoá, ASEM tiếp tục được các thành viên coi trọng và thúc đẩy nhằm tăng cường quan hệ đối tác Á - Âu mạnh mẽ và năng động, giải quyết hiệu quả hơn các thách thức đang nổi lên, mang

lại lợi ích thiết thực cho người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động, đề cao chủ nghĩa đa phương và vai trò của ASEM trong cục diện đang định hình.

Từ khi tham gia sáng lập ASEM, 25 năm qua, Việt Nam luôn là một thành viên tích cực, năng động và có trách nhiệm, ghi những dấu mốc ý nghĩa trong chặng đường phát triển của ASEM. Đóng góp nổi bật nhất của Việt Nam bao gồm: tổ chức thành công Hội nghị cấp cao ASEM 5 (năm 2004), cùng 5 Hội nghị Bộ trưởng trong các lĩnh vực Kinh tế (năm 2001), Công nghệ - thông tin (năm 2006), Ngoại giao (năm 2009), Giáo dục (năm 2009), Lao động (2012) và triển khai nhiều sáng kiến trong các lĩnh vực chuyên ngành thuộc ưu tiên của ASEM.

Việt Nam đã tham gia đề xuất và cùng các thành viên thông qua nhiều văn kiện và quyết định quan trọng mang tính định hướng trong tiến trình hợp tác ASEM. Đến nay, Việt Nam được đánh giá là một trong những thành viên tích cực nhất của Diễn đàn. Việt Nam đã đề xuất 28 sáng kiến và đồng bảo trợ 31 sáng kiến về những lĩnh vực thiết thực với địa phương, doanh nghiệp và người dân, như: văn hoá, y tế, giao thông vận tải, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, khoa học-công nghệ, du lịch, kinh tế, tăng trưởng xanh, an sinh xã hội, phát triển bao trùm, kinh tế số, nâng cao quyền năng phụ nữ...

Năm 2020 đánh dấu nhiều thành công của Việt Nam trong các vấn đề khu vực và thế giới như: đảm nhiệm cương vị Chủ tịch ASEAN 2020, vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Đặc biệt vào tháng 10/2020, Bộ Ngoại giao đã phối hợp với Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội tổ chức thành công Đối thoại cấp cao Diễn đàn hợp tác Á -Âu (ASEM) về *“Thúc đẩy quyền năng kinh tế phụ nữ trong bối cảnh đại dịch Covid-19”* tại Hà Nội. Đối thoại là sáng kiến do Việt Nam đề xuất, được các thành viên ASEM ủng hộ mạnh mẽ, trong đó 08 nước, gồm Ôt-xtrây-li-a, Trung Quốc, Đan Mạch, Phần Lan, In-đô-nê-xi-a, I-ta-ly, Nhật Bản, Na Uy đã tham gia đồng bảo trợ và phối hợp triển khai sáng kiến. Đối thoại là một trong những hoạt động quan trọng nhất của ASEM trong năm 2020 và cũng là hoạt động thiết thực đầu tiên triển khai chỉ đạo của các Bộ trưởng Ngoại giao ASEM về ứng phó với Covid-19 được thông qua trong Tuyên bố ngày 09/7/2020.

ASEM là cơ chế hợp tác quan trọng nhằm thúc đẩy các lợi ích, quan tâm về phát triển và an ninh, nâng cao vị thế đất nước, tăng cường quan hệ song phương của Việt Nam với các đối tác chủ chốt ở hai châu lục. Hợp tác ASEM có ý nghĩa

quan trọng với Việt Nam trong công cuộc đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Để nhận thức được đầy đủ vị thế và tiềm năng hợp tác quan trọng, ngày càng gia tăng của ASEM cũng như những đóng góp tích cực của Việt Nam cho ASEM trong 25 năm qua, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, thông tin, tuyên truyền về ASEM, nhấn mạnh quá trình hình thành và phát triển của ASEM trong 25 năm qua để thấy được vị thế, vai trò quan trọng của ASEM đối với hòa bình, an ninh, ổn định và phát triển thịnh vượng tại hai châu lục Á - Âu.

Thứ hai, tuyên truyền nêu bật, nhấn mạnh vai trò và những đóng góp của Việt Nam, qua đó khẳng định Việt Nam là thành viên năng động, trách nhiệm, góp phần tạo dựng những dấu mốc quan trọng trong chặng đường phát triển của ASEM, nâng cao vai trò, vị thế của Diễn đàn.

Thứ ba, thông tin, tuyên truyền những kết quả đạt được trong quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước thành viên ASEM trên tất cả các lĩnh vực trong thời gian qua, từ đó tiếp tục khẳng định đường lối ngoại của Đảng, Nhà nước ta trong xu thế hội nhập và phát triển.

II. KẾT QUẢ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TRỰC TUYẾN CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO NHÓM BỘ TƯ

Ngày 12/3/2021, theo đề xuất của Mỹ, Hội nghị Thượng đỉnh các nhà lãnh đạo nhóm Bộ Tư, gồm: Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ và Australia đã diễn ra bằng hình thức trực tuyến. Hội nghị đã ra Tuyên bố chung “Tinh thần Bộ Tư”, trong đó nhấn mạnh một số nội dung quan trọng sau:

Thứ nhất, bốn bên cam kết thúc đẩy một trật tự tự do, rộng mở, dựa trên luật lệ và bắt nguồn từ luật pháp quốc tế để thúc đẩy an ninh, thịnh vượng cũng như chống lại các mối đe dọa ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và các khu vực khác; ủng hộ pháp quyền, tự do hàng hải và hàng không, giải quyết hòa bình các tranh chấp, các giá trị dân chủ và toàn vẹn lãnh thổ; cam kết làm việc cùng nhau và với nhiều đối tác; tái khẳng định sự ủng hộ mạnh mẽ của Bộ Tư đối với sự đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN cũng như Tầm nhìn ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Thứ hai, nhóm Bộ tư cam kết thực hiện phi hạt nhân hóa hoàn toàn Triều

Tiên theo các nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, khẳng định sự cần thiết của việc lập tức giải quyết vấn đề người Nhật Bản bị bắt cóc.

Thứ ba, nhóm Bộ Tứ cam kết sẽ ủng hộ với các tác động của đại dịch Covid-19 trong lĩnh vực kinh tế và y tế; khẳng định sẽ hợp lực để mở rộng việc sản xuất vắc xin an toàn, giá rẻ, hiệu quả và nâng cao khả năng tiếp cận công bằng, nhằm đẩy nhanh tốc độ phục hồi kinh tế và mang lại lợi ích cho nền y tế toàn cầu. Các nhà lãnh đạo Bộ Tứ nhất trí kết hợp các yếu tố: tài chính, sản xuất và phân phối để cung cấp 01 tỷ liều vắc xin Covid-19 tại châu Á trước cuối năm 2022.

Thứ tư, ngoài các vấn đề trên, trong Tuyên bố “Tinh thần Bộ Tứ” còn đề cập đến các vấn đề hợp tác trong lĩnh vực biến đổi khí hậu, công nghệ thông tin...

Thứ năm, các chuyên gia và quan chức cấp cao của nhóm Bộ Tứ sẽ tiếp tục nhóm họp định kỳ, trong khi các Ngoại trưởng của 4 nước cũng sẽ trao đổi thường xuyên và họp ít nhất một lần một năm. Ở cấp lãnh đạo, các nước Bộ Tứ sẽ tổ chức hội nghị thượng đỉnh trực tiếp vào cuối năm 2021.

Về cuộc họp của Nhóm Bộ Tứ, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng cho biết, Việt Nam luôn quan tâm theo dõi các diễn biến tình hình tại khu vực, trong đó có chính sách đối ngoại của các nước lớn. Việt Nam mong các nước tiếp tục đóng góp vào hoà bình, an ninh, ổn định và thịnh vượng của khu vực cũng như thế giới, duy trì hợp tác và tôn trọng vai trò trung tâm của ASEAN trong các cấu trúc khu vực đang định hình.

III. TÌNH HÌNH MI-AN-MA THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Ngày 10/3/2021, tại New York, Hoa Kỳ, Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc đã họp và thông qua Tuyên bố Chủ tịch Hội đồng Bảo an về tình hình ở Mi-an-ma theo đề nghị của Anh, bày tỏ quan ngại về những diễn biến gần đây, kể từ sau khi quân đội Mi-an-ma tuyên bố tình trạng khẩn cấp từ ngày 01/02/2021.

Tại phiên họp, Hội đồng Bảo an bày tỏ quan ngại về tình trạng bạo lực tại Mi-an-ma, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau: (1) khẳng định tiếp tục ủng hộ tiến trình dân chủ, kêu gọi tôn trọng quyền tự do cơ bản của con người và pháp quyền, khuyến khích đối thoại hòa bình, hòa giải phù hợp với ý chí và lợi ích của người dân Mi-an-ma; (2) ủng hộ mạnh mẽ vai trò và nỗ lực của ASEAN trong việc sẵn sàng hỗ trợ Mi-an-ma và ra Tuyên bố Chủ tịch ASEAN ngày 02/3/2021, trong đó nhắc lại mục đích và nguyên tắc của Hiến chương ASEAN, kêu gọi kiềm chế và tìm giải pháp hòa bình thông qua đối thoại xây dựng và hòa giải thiết thực; (3) ủng

hộ vai trò trung gian của Đặc phái viên của Tổng Thư ký Liên Hợp quốc về Mi-an-ma, khuyến nghị đặc phái viên tiếp tục duy trì liên lạc với các bên liên quan và sớm thăm Mi-an-ma.

Tuyên bố Chủ tịch Hội đồng Bảo an khẳng định, Hội đồng Bảo an ủng hộ người dân Mi-an-ma, ủng hộ chủ quyền, độc lập chính trị, toàn vẹn lãnh thổ và thống nhất của Mi-an-ma.

Tham gia đóng góp, xây dựng đối với Tuyên bố Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, Việt Nam nhấn mạnh yêu cầu cần chấm dứt bạo lực, ổn định tình hình, bảo đảm an toàn cho dân thường tại Mi-an-ma; kêu gọi các bên kiềm chế tối đa, tiến hành đối thoại để hướng tới một giải pháp thỏa đáng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Mi-an-ma và ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho tiến trình dân chủ diễn ra suôn sẻ; thông báo các nỗ lực của ASEAN trong thúc đẩy đối thoại, tìm kiếm giải pháp cho vấn đề này và ASEAN sẵn sàng giúp đỡ Mi-an-ma một cách thiện chí, phù hợp với các mục đích, nguyên tắc của Hiến chương ASEAN.

Ngày 11/3/2021, tại cuộc họp báo thường kỳ của Bộ Ngoại giao, trả lời câu hỏi về phản ứng của Việt Nam trước các diễn biến gần đây tại Mi-an-ma, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng nêu rõ:

“Chúng tôi rất quan ngại về tình trạng bạo lực và thương vong tiếp tục gia tăng tại Mi-an-ma trong những ngày gần đây. Việt Nam kêu gọi các bên liên quan hết sức kiềm chế, không sử dụng vũ lực, thông qua đối thoại hòa bình để giải quyết bất đồng; mong muốn Mi-an-ma sớm ổn định, vì lợi ích của nhân dân Mi-an-ma, vì hòa bình, ổn định ở khu vực. Việt Nam chia sẻ lập trường chung của ASEAN đã được nêu tại Tuyên bố của Chủ tịch ASEAN về diễn biến ở CHLB Mi-an-ma ngày 01/02/2021, cũng như trong tuyên bố Chủ tịch ASEAN về kết quả của Hội nghị không chính thức Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN ngày 02/3/2021, trong đó nhấn mạnh đến việc tuân thủ Hiến chương ASEAN; ủng hộ đối thoại, hòa giải và mong muốn tình hình tại Mi-an-ma sớm trở lại bình thường phù hợp với ý chí và lợi ích của nhân dân Mi-an-ma để xây dựng và phát triển đất nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác ở khu vực và tiếp tục đóng góp cho tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN. Việt Nam sẽ tiếp tục hợp tác với các nước ASEAN khác nỗ lực tìm kiếm giải pháp cho vấn đề Mi-an-ma. Việt Nam cũng đã yêu cầu Mi-an-ma bảo đảm an toàn tính mạng và các lợi ích chính đáng của người dân và doanh nghiệp Việt Nam tại Mi-an-ma”.

IV. LYBIA NỖ LỰC CHẤM DỨT MỘT THẬP KỶ XUNG ĐỘT

Xung đột tại Libya là một trong những cuộc xung đột vũ trang phức tạp nhất trên thế giới. Sau khi rơi vào cuộc nội chiến kể từ năm 2011, tại Libya hình thành hai lực lượng chính: Chính phủ Đoàn kết dân tộc Libya (GNA) kiểm soát thủ đô Tripoli, nhận được sự ủng hộ của Liên hợp quốc (LHQ), Qatar và các nhóm vũ trang Thổ Nhĩ Kỳ; lực lượng Quân đội Quốc gia Libya (LNA) dưới sự chỉ huy của Tướng Khalifa Haftar kiểm soát thành phố Benghazi, hậu thuẫn chính quyền ở miền Đông, được Các Tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE), Ai Cập và Nga ủng hộ. Việc các quốc gia bên ngoài đưa binh lính và vũ khí đến Libya đã “châm ngòi” cho các cuộc chiến đẫm máu ở Libya, đồng thời chia rẽ và làm rạn nứt sâu sắc giữa các quốc gia có liên quan.

Với nỗ lực trung gian của LHQ, ngày 23/10/2020, tại Geneva (Thụy Sĩ), đại diện của GNA và LNA đã ký thỏa thuận ngừng bắn lâu dài. Cuối năm 2020, Diễn đàn đối thoại chính trị Libya do LHQ bảo trợ đã đạt được một thỏa thuận để tổ chức các cuộc bầu cử Tổng thống và Quốc hội vào ngày 24/12/2021. Tháng 01/2021, LHQ đề xuất giải pháp cho việc lựa chọn một chính phủ chuyển tiếp có thể dẫn dắt Libya hướng đến cuộc bầu cử vào cuối năm 2021. Tháng 02/2021, Tổng Thư ký LHQ Antonio Guterres đề xuất cử các nhà giám sát quốc tế để hỗ trợ việc thực hiện thỏa thuận ngừng bắn lâu dài tại Libya.

Trong một bước đi quan trọng hướng tới chấm dứt cuộc khủng hoảng kéo dài một thập kỷ tại Libya, ngày 10/3/2021, với 121 phiếu ủng hộ trên tổng số 132 phiếu, Quốc hội Libya đã thông qua một chính phủ lâm thời với nhiệm vụ chuẩn bị cho cuộc tổng tuyển cử vào ngày 24/12/2021. Sau khi được Quốc hội thông qua, chính phủ lâm thời sẽ thay thế hai chính quyền hiện nay tại Libya, gồm GNA được LHQ công nhận và lực lượng tự xưng LNA của Tướng Haftar. Theo kế hoạch, chính phủ lâm thời sẽ tập trung vào 3 nhóm chủ chốt: Nhóm thứ nhất có nhiệm vụ đối phó với các thách thức từ đại dịch Covid-19; nhóm thứ 2 sẽ xử lý vấn đề cung cấp điện; nhóm thứ ba tìm cách đoàn kết người dân thông qua Hội đồng hòa giải dân tộc.

Việc Quốc hội Libya thông qua chính phủ lâm thời đã nhận được sự hoan nghênh của cộng đồng quốc tế. Chủ tịch Quốc hội Libya Aguila Saleh đánh giá "đây là một ngày lịch sử". Thủ tướng lâm thời Libya Dbeibah nhấn mạnh, đây sẽ là “chính phủ của tất cả người dân”. Phái bộ hỗ trợ của LHQ tại Libya đánh giá đây

là phiên họp thống nhất và mang tính lịch sử sau nhiều năm Libya rơi vào chia rẽ và bế tắc. Liên đoàn Arab (AL) đánh giá cao vai trò của Chủ tịch Quốc hội Libya và các nghị sĩ nhằm thống nhất cơ quan lập pháp, đồng thời khẳng định sẽ tiếp tục hỗ trợ Libya thống nhất các thể chế, tạo điều kiện để cơ quan hành pháp mới đảm nhận trách nhiệm và tổ chức các cuộc bầu cử quốc gia. Lãnh đạo các nước: Mỹ, EU, Nga, Ai Cập và Jordan đã hoan nghênh việc Quốc hội Libya thông qua một chính phủ đoàn kết để lãnh đạo Libya đến thời điểm tiến hành tổng tuyển cử vào tháng 12/2021.

Theo các chuyên gia, mặc dù trong thời gian tới, chính phủ lâm thời tại Libya còn phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt là các thách thức từ đại dịch Covid-19, cuộc khủng hoảng kinh tế kéo dài, thất nghiệp trầm trọng, dịch vụ công yếu kém và lạm phát tăng cao, xử lý vấn đề cung cấp điện, khôi phục cơ sở hạ tầng đã bị tàn phá và đoàn kết người dân thông qua Hội đồng hòa giải dân tộc..., nhưng, đây sẽ là thời cơ lịch sử để người dân Libya chung sức tái thiết đất nước hòa bình, ổn định và đoàn kết đồng thời khôi phục chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ.

V. XUNG QUANH VẤN ĐỀ CẤP “HỘ CHIẾU VẮC XIN”

“Hộ chiếu vắc xin” hay “Hộ chiếu Covid” hay “Hộ chiếu tiêm chủng” có thể hiểu là giấy chứng nhận đã tiêm chủng vắc xin ngừa Covid-19. Theo đề xuất của một số nước, trong tương lai, bên cạnh hộ chiếu thông thường, “Hộ chiếu vắc xin” sẽ là bắt buộc đối với mỗi cá nhân nếu muốn du lịch hoặc đến làm việc tại một quốc gia khác.

Nhiều quốc gia ở châu Âu như: Hy Lạp, Đan Mạch, Israel, Tây Ban Nha, Cộng hòa Cyprus, Iceland, Hungary, Anh, Thụy Điển... rất ủng hộ đề xuất “Hộ chiếu vắc xin”. Đan Mạch cho biết, họ đang phát triển “Hộ chiếu Covid” kỹ thuật số cho những người đã tiêm vắc xin, Hy Lạp đề xuất cấp “Thẻ Covid” cho phép đi lại tự do trên khắp Liên minh châu Âu (EU) đối với những người đã tiêm vắc xin và ký thỏa thuận với Israel cho phép những người đã tiêm vắc xin được phép đi lại giữa hai nước.

Ở châu Mỹ, Mỹ là nước đi đầu trong vấn đề “Hộ chiếu vắc xin”. Tổng thống Mỹ Joe Biden đã ký sắc lệnh yêu cầu các cơ quan đánh giá tính khả thi của việc cấp chứng nhận điện tử cho những người đã tiêm vắc xin Covid-19.

Ở châu Á, các nước như: Israel, Trung Quốc, Thái Lan, Saudi Arabia, một số

nước ở vùng Vịnh... rất quan tâm đến “Hộ chiếu Covid”, trong đó Israel đã triển khai “Hộ chiếu xanh”, cho phép những người đã tiêm chủng có thể ăn trong nhà hàng, tham dự các sự kiện công cộng và đi lại tự do. Saudi Arabia đã phát hành một "hộ chiếu" sức khỏe trên ứng dụng dành cho những người đã tiêm phòng Covid-19.

Đối với Việt Nam, ngày 04/3/2021, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh đã điện đàm với Bộ trưởng Ngoại giao Singapore Vivian Balakrishnan để trao đổi về quan hệ song phương và các vấn đề khu vực, quốc tế cùng quan tâm trong đó có thảo luận về vấn đề tiêm chủng vắc xin và khả năng áp dụng “Hộ chiếu Covid” cho công dân 2 nước.

Bên cạnh việc nhiều quốc gia trên thế giới rất quan tâm đến vấn đề “Hộ chiếu Covid”, thậm chí một số nước đang chạy đua phát triển hệ thống chứng nhận vắc xin của riêng mình và coi “Hộ chiếu Covid” như cứu tinh cho ngành du lịch và nền kinh tế đang lao đao do đại dịch Covid-19 gây ra, thì một số quốc gia tỏ ra nghi ngại về "Hộ chiếu Covid" do những mặt trái của hộ chiếu này. Tổng thống Romania Klaus Iohannis, Bộ trưởng Nội vụ Đức Horst Seehofer lo ngại, “Hộ chiếu Covid” sẽ gây “chia rẽ xã hội”. Trong khi đó, Phó Chủ tịch Ủy ban châu Âu Maros Sefkovic cho rằng, việc tiêm phòng vắc xin vốn dựa trên sự tự nguyện; thực tế, rất nhiều người không muốn tiêm hoặc không thể tiêm vắc xin vì các lý do y tế. Vì thế, nếu muốn thực hiện "Hộ chiếu Covid", sẽ phải thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa nhằm bảo đảm những người không tiêm vắc xin không bị phân biệt đối xử hay bị hạn chế các quyền. Thứ trưởng Bộ Các vấn đề châu Âu của Pháp Clément Beaune phản đối ý tưởng “Hộ chiếu Covid” vì cho rằng, nó trao nhiều quyền hơn cho một số người và những tấm thẻ này rất dễ bị làm giả. Ngoài ra, nhiều người còn lo ngại thời gian tiêm hay thời gian bảo vệ miễn dịch có thể làm giảm tính hiệu quả của “Hộ chiếu Covid”...

Trong bối cảnh còn nhiều tranh cãi về “Hộ chiếu Covid”, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã thành lập một nhóm công tác nhằm tìm ra phương thức tốt nhất để phát hành một chứng chỉ điện tử dành cho những người đã được tiêm vắc xin phòng Covid-19 và đưa ra quan điểm riêng về loại hộ chiếu đặc biệt này. Theo đó, WHO vẫn chưa ủng hộ ý tưởng sử dụng “Hộ chiếu Covid” để thúc đẩy hoạt động đi lại và cho rằng hiện chưa phải là thời điểm để sử dụng “Hộ chiếu Covid” do vẫn còn nhiều “ẩn số” liên quan đến hiệu quả của tiêm vắc xin phòng Covid-19, trong khi nguồn cung cấp vắc xin vẫn còn hạn chế. WHO kêu gọi các nước kiềm chế, không nên áp

đặt các yêu cầu về tiêm chủng hoặc miễn dịch như một điều kiện nhập cảnh để đi du lịch quốc tế.

Để các tầng lớp nhân dân có thêm thông tin về vấn đề “Hộ chiếu Covid”, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền về vấn đề “Hộ chiếu vắc xin” đến cán bộ, đảng viên, nhân dân, trong đó chú trọng thông tin những nước trên thế giới đã áp dụng “Hộ chiếu vắc xin” để công dân Việt Nam khi tham gia công tác ở nước ngoài, đi du học, đi làm việc ở các nước áp dụng “Hộ chiếu vắc xin” biết và sử dụng.

Hai là, tuyên truyền nhấn mạnh, bên cạnh việc thực hiện các biện pháp phòng, chống Covid-19 thì việc tiêm phòng vắc xin ngừa Covid-19 là một trong những biện pháp hữu hiệu nhằm ngăn ngừa và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19; từ đó khuyến cáo người dân thực hiện tiêm phòng đầy đủ theo Kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 giai đoạn 2021 - 2022 của Bộ Y tế.

Ba là, kịp thời thông tin quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về vấn đề "Hộ chiếu Covid" đồng thời khẳng định, đây là vấn đề mới, còn nhiều ý kiến khác nhau. Vì vậy, ở Việt Nam, bên cạnh việc tiêm phòng vắc xin Covid-19, trước mắt, người dân vẫn cần áp dụng tốt các biện pháp phòng dịch, cụ thể là áp dụng 5K theo khuyến cáo của ngành Y tế.

VĂN BẢN MỚI

Thông tư số 30/2020/TT-BYT, ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế (BHYT). Thông tư gồm 14 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2021. Một số quy định chủ yếu của Thông tư:

- Các trường hợp khám bệnh, chữa bệnh BHYT đúng tuyến, gồm:

(1) Người tham gia BHYT đến khám bệnh, chữa bệnh đúng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban đầu ghi trên thẻ BHYT.

(2) Người tham gia BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện tuyến huyện được quyền khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế tuyến xã hoặc phòng

khám đa khoa hoặc bệnh viện tuyến huyện khác trong cùng địa bàn tỉnh. Trường hợp trẻ em chưa có thẻ BHYT do chưa làm thủ tục khai sinh được sử dụng giấy chứng sinh đi khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản này.

(3) Người tham gia BHYT trong tình trạng cấp cứu được cấp cứu tại bất kỳ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào trên phạm vi toàn quốc. Bác sĩ hoặc y sĩ đánh giá, xác định tình trạng cấp cứu đối với người bệnh, ghi vào hồ sơ bệnh án và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

(4) Người tham gia BHYT được chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo quy định, bao gồm: a) Được chuyển tuyến theo quy định tại Điều 10 và Điều 11, Thông tư số 40/2015/TT-BYT, ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT. Hồ sơ chuyển tuyến gồm giấy chuyển tuyến theo Mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và các giấy tờ khác (nếu có); b) Được chuyển tuyến theo quy định tại khoản 3, Điều 14, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, bao gồm: cấp cứu; đang điều trị nội trú được phát hiện bệnh khác ngoài phạm vi chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tình trạng bệnh diễn biến vượt quá khả năng chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh đang điều trị nội trú hoặc điều trị ngoại trú; c) Được chuyển tuyến theo quy định tại khoản 2, Điều 6, Thông tư số 04/2016/TT-BYT ngày 26/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh lao.

(5) Người tham gia BHYT có giấy tờ chứng minh đang ở tại địa phương khác trong thời gian đi công tác, làm việc lưu động, học tập trung theo các hình thức đào tạo, chương trình đào tạo, tạm trú và khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng tuyến hoặc tương đương với cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu ghi trên thẻ BHYT theo quy định tại khoản 7 Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm lưu bản chụp giấy tờ quy định tại điểm này trong hồ sơ bệnh án điều trị của người bệnh đó.

(6) Người có giấy hẹn khám lại trong trường hợp đã được chuyển tuyến theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

(7) Người đã hiến bộ phận cơ thể của mình phải điều trị ngay sau khi hiến bộ phận cơ thể.

(8) Trẻ sơ sinh phải điều trị ngay sau khi sinh ra.

Ngoài ra, Thông tư còn có các quy định về: Đóng BHYT, giảm trừ mức đóng BHYT đối với trẻ sơ sinh cần điều trị ngay kể từ khi được sinh ra mà tử vong và hộ gia đình; Chuyển đổi mức hưởng BHYT đối với một số đối tượng; Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người đã hiến bộ phận cơ thể người; Hướng dẫn thực hiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; Chuyển thực hiện dịch vụ cận lâm sàng; Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý và giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT đối với một số trường hợp; Khóa, chấm dứt ngay hiệu lực sử dụng thẻ BHYT...